

Bản án số: 92/2020/HS-ST
Ngày 04-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Mai

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Quyết
Bà Lê Thúy Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 89/2020/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 89/2020/QĐST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN NGỌC H; Tên gọi khác: Tý; Sinh năm 1996 tại TP Đà Nẵng;

Nơi cư trú: Tổ 52, phường X, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: lớp 10/12; Con ông Nguyễn Văn Th (đã chết) và bà Trần Thị K (còn sống); Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 3; Bị cáo chưa có vợ.

Tiền án: Chưa;

Tiền sự: Quyết định số 12/2019/QĐ-TA ngày 15-02-2019 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Ngọc H.

Nhân thân:

- Bản án số 134/2013/HSST ngày 30-9-2013 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê xử phạt Nguyễn Ngọc H 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bản án số 47/2015/HSST ngày 28-8-2015 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê xử phạt Nguyễn Ngọc H 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 18-4-2020; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an TP Đà Nẵng; có mặt tại phiên tòa.

2. ĐẶNG VĂN H1; Tên gọi khác: Tèo; Sinh ngày: 26-6-2002 tại TP Đà Nẵng (tính đến ngày phạm tội 17 tuổi 9 tháng 18 ngày).

Nơi cư trú: Tổ 26, phường B, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: lớp 9/12; Con ông Đặng Văn Qu và bà Phạm Thị T (đều còn sống); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 18-4-2020; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an TP Đà Nẵng; có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đặng Văn H1:*

Ông Đặng Văn Qu; sinh năm: 1973; có mặt tại phiên tòa

Bà Phạm Thị T; sinh năm: 1975; có mặt tại phiên tòa

Cùng địa chỉ: Tổ 26, phường B, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn H1:* Luật sư Bùi Xuân N – Luật sư Đoàn Luật sư TP Đà Nẵng. Địa chỉ: 94 Lê C, phường Nại Hiên Đ, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 07 giờ 00 phút, ngày 18-4-2020, có một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) liên lạc cho Nguyễn Ngọc H hỏi mua một hộp năm ma túy đá (khoảng 5 gam) thì H đồng ý bán với giá tiền là 3.500.000đ và hẹn mua bán ma túy tại K340 Trần Cao V, TP Đà Nẵng. Sau đó, H liên lạc và mua của người thanh niên tên là “Quậy” (không rõ nhân thân lai lịch) 01 gói ma túy đá được để trong 01 vỏ bao thuốc lá Craven màu bạc với giá 3.200.000đ tại đường Phùng Tá Ch, thành phố Đà Nẵng (không rõ địa chỉ cụ thể). H cất giấu vào trong người rồi điện thoại cho Đặng Văn H1 và mượn xe mô tô hiệu Yamaha Vario BKS: 43C1-796.81 của Hoàng để đem ma túy về nhà tại địa chỉ K340/27 Trần Cao V, TP Đà Nẵng cất giấu rồi quay trả xe cho H1 và nhờ H1 chở H về lại nhà. Trên đường đi H nói cho H1 biết việc có người hỏi mua hộp năm ma túy đá với giá 3.500.000đ và H đã mua của người khác với giá 3.200.000đ để bán lại. Khi về đến nhà, H lên gác lửng lấy gói thuốc lá Craven màu bạc, bên trong có 01 gói ma túy đá rồi đi ra bỏ vào hộc phía trước bên trái xe mô tô của H1.

Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, H đi bộ còn H1 điều khiển xe mô tô đi đến đầu kiệt 340 Trần Cao V, phường X, TP Đà Nẵng để bán gói ma túy cho người thanh niên mà H đã hẹn trước đó thì bị Đội cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy - Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang. Khi bắt xe mô tô bị ngã làm gói ma túy trong hộc xe rơi xuống đất nên bị phát hiện

thu giữ.

Kết quả điều tra, Nguyễn Ngọc H và Đặng Văn H1 khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Kết quả thử nước tiểu của Nguyễn Ngọc H và Đặng Văn H1 đều dương tính với ma túy.

* Vật chứng tạm giữ:

1. Thu giữ ở dưới đất tại vị trí bắt quả tang có 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Craven màu bạc bên trong có chứa 01 gói ni lông kích thước (4x7)cm chứa tinh thể màu trắng, theo H và H1 khai nhận là ma túy đá, được niêm phong ký hiệu G.

2. Tạm giữ của Nguyễn Ngọc H:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số seri: 355309081851772 của Hiếu (sử dụng liên lạc mua bán ma túy)

- 540.000đ là tiền của H sử dụng cá nhân.

3. Tạm giữ của Đặng Văn H1:

- 01 điện thoại di động Iphone màu vàng, số seri: 355314089723411, gắn sim số: 0708025492 của H1 sử dụng liên lạc cá nhân không liên quan đến vụ án.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Vario màu trắng biển số 43C1-796.81, số khung MHIKF1129HK184930, số máy: KF11E2182071 do Đặng Văn H1 đứng tên chủ sở hữu.

4. Thu giữ lúc 18 giờ 30 phút, ngày 18-4-2020 khi Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Ngọc H tại K304/27 Trần Cao V, TP Đà Nẵng: 01 bình nhựa bên trên có gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút (dụng cụ sử dụng ma túy). Ngoài ra không thu giữ đồ vật tài liệu có liên quan.

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng.

* Bản Kết luận giám định số: 122/GĐ-MT ngày 23-4-2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an TP Đà Nẵng kết luận: Tinh thể rắn màu trắng trong gói được niêm phong ký hiệu G gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu tinh thể: 4,182 gam.

* Nguyên nhân, điều kiện: Do Nguyễn Ngọc H và Đặng Văn H1 lười lao động nghiện hút ma túy để có tiền tiêu xài và ma túy để sử dụng nên đã mua bán phép chất ma túy.

Bản cáo trạng số 92/CT-VKSTK ngày 25 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Đặng Văn H1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê đề nghị Hội đồng xét xử tại phiên tòa sơ thẩm:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Đặng Văn H1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

- Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

- Đối với bị cáo Đặng Văn H1: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; 98, 101 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý tang vật vụ án:

- Cần tịch thu tiêu hủy đối với Mẫu vật là ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong số 122/GĐ-MT ngày 23-4-2020, có đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Đà Nẵng; 01 (một) vỏ bao thuốc lá Craven màu bạc; 01 bình nhựa có gắn 01 nổ thủy tinh và 01 ống hút do đã không còn giá trị sử dụng.

- Cần tịch thu, sung quỹ nhà nước vật chứng là 01 (một) điện thoại di động ghi chữ Iphone màu đen, số imei: 355309081851772, gắn sim số: 0905605660 (đã niêm phong) của Nguyễn Ngọc H và 01 (một) xe Vario màu trắng, biển số: 43C1-796.81, số khung: MHIKF1129HK184930, số máy: KF11E2182071 của Đặng Văn H1 do đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

- Cần trả lại cho chủ sở hữu - các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Đặng Văn H1 vật chứng không chứng minh được liên quan đến tội phạm là số tiền 540.000đ (năm trăm bốn mươi nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động ghi chữ Iphone màu vàng hồng, số imei: 355314089723411, gắn sim số: 0708025492 nhưng tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo và Người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn H1 trình bày đã nhận thức được hành vi phạm tội của các bị cáo là sai trái, tỏ ra ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho các bị cáo mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lúc 07 giờ 00 phút ngày 18-4-2020, Nguyễn Ngọc H mua của thanh niên tên Quậy (không rõ nhân thân lai lịch) một hộp năm ma túy đá được để trong một vỏ bao thuốc với giá 3.200.000đ tại đường Phùng Tá Ch, thành phố Đà Nẵng. Sau đó H nói cho Đặng Văn H1 biết việc mua ma túy và đem bán cho người khác với giá 3.500.000đ. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi H1 chở H đến đầu kiệt 340 Trần Cao V, phường X, TP Đà Nẵng để bán gói ma túy cho người thanh niên mà H đã hẹn trước đó thì bị Đội cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy - Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang.

Khối lượng chất ma túy loại Methamphetamine của Nguyễn Ngọc H và Đặng Văn H1 mua bán trái phép là: 4,182 gam.

[2] Hành vi của Nguyễn Ngọc H, Đặng Văn H1 đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Các bị cáo đã mua ma túy nhằm mục đích bán lại thu lợi bất chính nên cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Đặng Văn H1 là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:

Các bị cáo đều là người có trình độ học vấn nhất định nên phải nhận thức được tác hại nghiêm trọng của ma túy đối với bản thân và cộng đồng. Nhà nước ta đã có chính sách quản lý độc quyền nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo phải bị xử phạt nghiêm minh, cần cách ly ra khỏi xã hội một thời gian đủ dài nhằm mục đích răn đe, giáo dục.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án thì Hội đồng xét xử đánh giá Nguyễn Ngọc H, Đặng Văn H1 là đồng phạm giản đơn. Trong đó, Nguyễn Ngọc H thực hiện hành vi phạm tội với vai trò người thực hành, xúi giục còn Đặng Văn H1 chỉ tham gia với vai trò là người giúp sức. Do vậy, hình phạt áp dụng đối với từng bị cáo sẽ ở mức độ khác nhau.

[4] Xét những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Đặng Văn H1 đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự do có hành vi xúi giục Đặng Văn H1 là người dưới 18 tuổi phạm tội. Đồng thời, bị cáo là người có tiền sự (bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc) và có nhân thân rất xấu (bị kết án 02 lần về tội "Trộm cắp tài sản").

Đối với bị cáo Đặng Văn H1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Ngoài ra, tính đến ngày phạm tội, bị cáo được 17 tuổi 9 tháng 18 ngày - là người chưa thành niên, nên khi lượng hình, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt cho bị cáo chỉ bằng ba phần tư so với trường hợp tương tự theo quy định tại Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng, HĐXX áp dụng các quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để giải quyết như sau:

Đối với Mẫu vật là ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong số 122/GĐ-MT ngày 23-4-2020, có đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Đà Nẵng; 01 (một) vỏ bao thuốc lá

Craven màu bạc; 01 bình nhựa có gắn 01 nổ thủy tinh và 01 ống hút của Nguyễn Ngọc H đã không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Vật chứng là 01 (một) điện thoại di động ghi chữ Iphone màu đen, số imei: 355309081851772, gắn sim số: 0905605660 (đã niêm phong) của Nguyễn Ngọc H dùng để liên lạc mua và bán ma túy và 01 (một) xe Vario màu trắng, biển số: 43C1-796.81, số khung: MHIKF1129HK184930, số máy: KF11E2182071 của Đặng Văn H1 là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên HĐXX thấy cần tịch thu, sung quỹ nhà nước.

Đối với các vật chứng không chứng minh được liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho chủ sở hữu - các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Đặng Văn H1 là số tiền 540.000đ (năm trăm bốn mươi nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động ghi chữ Iphone màu vàng hồng, số imei: 355314089723411, gắn sim số: 0708025492.

[6] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Ngọc H và Đặng Văn H1 bị Công an quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người tên Quậy đã bán ma túy cho Hiếu và người thanh niên mua ma túy của Hiếu đều không rõ nhân thân lai lịch. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê không đủ căn cứ để kết luận xử lý.

[7] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Hội đồng xét xử chấp nhận các đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay do phù hợp với quy định của pháp luật và tính chất của vụ án.

[9] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp; do đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

I. Về trách nhiệm hình sự:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Xử phạt Nguyễn Ngọc H **04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng** tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18 tháng 4 năm 2020.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn H1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Xử phạt Đặng Văn H1 **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng** tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18 tháng 4 năm 2020.

II. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Tịch thu, tiêu hủy:

- Ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong số 122/GĐ-MT ngày 23-4-2020, có đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Đà Nẵng;

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá Craven màu bạc;

- 01 bình nhựa có gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút.

2. Tịch thu, sung quỹ:

- 01 (một) điện thoại di động ghi chữ Iphone màu đen, số imei: 355309081851772, gắn sim số: 0905605660 (đã niêm phong).

- 01 (một) xe Vario màu trắng, biển số: 43C1-796.81, số khung: MHIKF1129HK184930, số máy: KF11E2182071.

3. Trả lại cho Nguyễn Ngọc H số tiền 540.000đ (năm trăm bốn mươi nghìn đồng).

4. Trả lại cho Đặng Văn H1 01 (một) điện thoại di động ghi chữ Iphone màu vàng hồng, số imei: 355314089723411, gắn sim số: 0708025492.

Các vật chứng nói trên Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng hiện đang tạm giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31 tháng 8 năm 2020.

III. Án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Đặng Văn H1 phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

IV. Quyền kháng cáo:

Người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Bị cáo và người bào chữa (nếu có);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị hại (nếu có)
- Viện kiểm sát nhân dân Q.Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT Công an Q.Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS Công an Q.Thanh Khê;
- Chi cục THADS Q.Thanh Khê;
- Trại tạm giam Công an TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Thanh Mai